



UNIFLOR 8620

Là dầu Flo hóa có độ nhớt cao, có khả năng chống oxy hóa xuất sắc, tương thích rất tốt với nhựa và chất đàn hồi và chịu được hóa chất. Thích hợp sử dụng trong máy móc thiết bị và thiết bị đo lường điều khiển nơi có thể xảy ra tiếp xúc ngẫu nhiên với thực phẩm
Số đăng ký NSF H-1: 133071

Đặc tính của dầu		Giá trị tiêu biểu		Phương pháp thử
Nhiệt độ làm việc (°C)		-20 – 250		
Cảm quan, màu sắc		Trong		
Dầu gốc	Loại	Perfluoropolyether		
Độ nhớt động học		100 °C	47 cSt	ASTM D-445
		40 °C	510 cSt	
Chỉ số độ nhớt		135		ASTM D-2270
Nhiệt độ chớp cháy		°C	Không cháy	ASTM D-92
Nhiệt độ rót chảy		°C	-20	ASTM D-97
Khả năng bay hơi	24 giờ	150 °C	0.03 %	NYE CTM
Tỉ trọng		25 °C	1.92 g/cm ³	ASTM D-1480

Giá trị điển hình trình bày trong bảng thông số kỹ thuật này không dùng làm tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm. Tham khảo Phiếu An toàn hóa chất SDS 1510 để biết thêm chi tiết về thông tin an toàn của sản phẩm.

A heavy viscosity, fluorinated oil possessing excellent oxidation resistance, plastic and elastomer compatibility and resistance to aggressive chemicals. Suitable for use on machinery and instrumentation where incidental contact with food may occur.

NSF H1 Approved: Registration #133071

Lubricant Properties			Typical Value	Test Method
Recommended Service Range (°C)			-20 to 250	
Color, Appearance			Clear	
Base Oil	Type		Perfluoropolyether	
	Kinematic Viscosity	100°C	47 cSt	ASTM D-445
		40°C	510 cSt	
	Viscosity Index		135	ASTM D-2270
	Flash Point		°C	None, Non-Flammable
	Pour Point		°C	-20
Evaporation	24 hour(s)	150°C	0.03 %	NYE CTM
Density		25°C	1.92 g/cm ³	ASTM D-1480

The typical properties shown on this product data sheet should not be used as a basis for preparing specifications. Refer to our product SDS for detailed safety information on this product.

(1510)